



LỊCH THI LẠI HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2022 - 2023
Bậc đào tạo: CAO ĐẲNG - KHÓA 2022 (C1)

ST T	Lớp học	Mã học phần	Nhóm	St số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng thi
1	22C1-ĐĐT; TĐH; ĐCN	0211001286		5	An toàn điện	3	11/04/2023	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	C3.3 - 04
2	22C1-CĐT	0211002137		8	An toàn lao động	3	11/04/2023	90	13H00	Tự luận	
3	22C1-QTD	0211002048		8	Quản trị học	3	11/04/2023	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	
4	22C1-NNA	0211001997		4	Ngữ pháp Tiếng Anh 1	3	11/04/2023	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	
5	22C1-KLB	0211002285		4	Đinh dưỡng lý thuyết	3	11/04/2023	90	13H00	Tự luận	
6	22C1-	0211001967		30	Giáo dục chính trị	3	11/04/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C3.3 - 04
1	22C1-CCK; CKL; BCN; CTK; CTM	0211002138		28	Vẽ kỹ thuật	4	12/04/2023	120	13H00	Tự luận	F2.1 - 03
2	22C1-CNÔ	0211001987		25	Dung sai - Vẽ kỹ thuật	4	12/04/2023	120	13H00	Tự luận	C2.2 - 02
3	22C1-CNÔ	0211000962		8	Động cơ đốt trong	4	12/04/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 02
4	22C1-CCK; CKL; BCN; CTK; CTM	0211001194		10	Vật liệu học	4	12/04/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	
5	22C1-KTD	0211002018		3	Nguyên lý kế toán	4	12/04/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	
6	22C1-CNL; LBL; KML; VSL	0211001969		14	Nhiệt động kỹ thuật	4	12/04/2023	90	15H30	Tự luận	C2.2 - 03
7	22C1-KLB	0211002283		3	Tổng quan du lịch và khách sạn	4	12/04/2023	90	15H30	Tự luận	
8	22C1-QLH; QKS; QNH	0211002277		2	Tổng quan về du lịch	4	12/04/2023	90	15H30	Tự luận	
9	22C1-TMD	0211002822		1	Nhập môn Thương mại điện tử	4	12/04/2023	90	15H30	Tự luận	
1	22C1-CMT; LTM; QTM; THU	0211002825	1	54	Kỹ thuật lập trình	5	13/04/2023	90	13H00	Tự luận	F2.1 - 02
2	22C1-CMT; LTM; QTM; THU	0211002825	2	45	Kỹ thuật lập trình	5	13/04/2023	90	13H00	Tự luận	F2.1 - 03
3	22C1-NTN	0211002779		1	Cơ sở Văn hoá Việt Nam	5	13/04/2023	60	13H00	Tự luận	
4	22C1-LGT	0211001795		1	Logistics cơ bản	5	13/04/2023	90	13H00	Tự luận	
5	22C1-CNÔ	0211000961		39	Kỹ thuật điện - điện tử	5	13/04/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 03
6	22C1-CCK; CKL; BCN; CTK; CTM	0211000949		5	An toàn lao động	5	13/04/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	

ST T	Lớp học	Mã học phần	Nhóm	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng thi
7	22C1-QLH	0211002393		2	Marketing du lịch	5	13/04/2023	90	15H30	Tự luận	
8	22C1-NNA	0211002579		1	Phát âm	5	13/04/2023		15H30	Vấn đáp	C2.3 - 03
1	22C1-	0211001972		100	Kỹ năng mềm	6	14/04/2023	60	13H30	Tự luận	C2.2 - 01
Các môn thi phòng máy											
1	22C1-CMT; QTM; THU; TKĐ; TKW	0211002028		26	Tin học	4	12/04/2023	90	08H00	Tự luận trên máy tính	E3 - 01
CÁC MÔN TIỂU LUẬN											
1	22C1-TKĐ	0211002829			Mỹ thuật cơ bản	SINH VIÊN LIÊN HỆ GIÁO VIÊN BỘ MÔN ĐỂ BIẾT THỜI GIAN NỘP BÀI					
2	22C1-CMT; QTM	0211002819			Phần cứng máy tính						
3	22C1-TKĐ	0211002827		1	Thiết kế đồ hoạ với Corel Draw						
4	22C1-TKĐ	0211002828			Trang trí 1						
5	22C1-	0211001970		29	Giáo dục quốc phòng và An ninh						